

## 1. Cấu trúc thị trường

- Thị trường Cổ phiếu: Cổ phiếu, Chứng chỉ ETF
- Thị trường Trái phiếu: Trái phiếu Doanh nghiệp

## 2. Các loại lệnh giao dịch

Loại lệnh	Phiên	Điều kiện	Tính chất
Lệnh giới hạn	Khớp lệnh liên tục/lệnh định kỳ; Khớp lệnh/Thỏa thuận sau giờ	LO	<p><b>Lệnh giới hạn</b> là lệnh mua hoặc bán chứng khoán một mức giá xác định hoặc tốt hơn.</p> <p>Lệnh giới hạn có hiệu lực kể từ khi nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi lệnh bị hủy bỏ hoặc cho đến khi kết thúc giao dịch.</p>
	Khớp lệnh sau giờ	PLO	<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Lệnh giao dịch khớp lệnh sau giờ là lệnh được nhập vào hệ thống để chờ khớp trong một khoảng thời gian nhất định. Kết thúc thời điểm này, lệnh sẽ được khớp trên cơ sở phân bổ theo khối lượng lệnh nhập vào hệ thống</li> <li>✓ Lệnh PLO chỉ được đẩy lên Sàn HNX vào phiên sau giờ (14h45 – 15h)</li> <li>✓ Lệnh PLO chỉ được đẩy lên sàn HNX đối với các Mã chứng khoán đã có lệnh khớp lô chẵn, không áp dụng cho Mã sàn Upcom và Mã Trái phiếu Doanh nghiệp (TPDN)</li> <li>✓ Giá thực hiện lệnh PLO sẽ là giá đóng cửa của ngày giao dịch</li> <li>✓ Không cho phép hủy, sửa lệnh suốt phiên PLO</li> </ul>
Lệnh thị trường	Khớp lệnh liên tục	MTL	<p><b>Lệnh thị trường giới hạn</b> là lệnh thị trường sau khi khớp nếu còn dư sẽ chuyển thành lệnh giới hạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Lệnh sẽ bị hủy ngay nếu không có lệnh đối ứng khi vào sổ lệnh</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Nếu có lệnh đối ứng, lệnh sẽ được thực hiện ngay với mức giá tốt nhất hiện có trong sổ lệnh</li> <li>✓ Phần còn lại chưa được thực hiện sẽ được coi như 1 lệnh giới hạn mua tại mức giá cao hơn hoặc lệnh giới hạn bán tại mức giá thấp hơn một đơn vị yết giá so với giá thực hiện cuối cùng trước đó</li> </ul>
		<p><b>MAK</b></p> <p>Là lệnh thị trường sau khi đã vào sổ lệnh nếu lệnh chỉ được thực hiện một phần, phần còn lại của lệnh bị hủy ngay trên hệ thống giao dịch</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Lệnh sẽ bị hủy ngay nếu không có lệnh đối ứng khi vào sổ lệnh</li> </ul>
		<p><b>MOK</b></p> <p>Là lệnh thị trường sau khi đã vào sổ lệnh, nếu không có lệnh thỏa mãn để khớp toàn bộ khối lượng đặt thì sẽ bị hủy</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Lệnh sẽ bị hủy ngay nếu không có lệnh đối ứng khi vào sổ lệnh</li> </ul>
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	<p><b>ATC</b></p> <p>Là lệnh thị trường mua hoặc bán chứng khoán tại mức giá khớp lệnh trong đợt xác định giá đóng cửa và chỉ có hiệu lực trong đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Lệnh ATC không được phép hủy ; Khi khớp lệnh, Khối lượng lệnh ATC sẽ tham gia vào việc xác định giá thực hiện của phiên Khớp lệnh định kỳ.</li> <li>✓ Giá của lệnh ATC sẽ biến động trong phiên khớp lệnh định kỳ</li> </ul>

## 2. Lịch trình giao dịch

## 2.1 Lịch trình giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ Sàn HNX

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh
<b>Phiên sáng</b>	Khớp lệnh liên tục	09h00 – 11h30	LO,MTL,MOK,MAK
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 – 11h30	
<b>Nghỉ trưa</b>	11h30 – 13h00		
<b>Phiên chiều</b>	Khớp lệnh liên tục	13h00 – 14h30	LO,MTL,MOK,MAK
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30 – 14h45	LO,ATC
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 – 14h45	
	Giao dịch khớp lệnh sau giờ	14h45 – 15h00	PLO
	Giao dịch thỏa thuận sau giờ	14h45 – 15h00	
<b>Thị trường đóng cửa</b>	15h00		

## 2.2 Lịch trình giao dịch trái phiếu doanh nghiệp Sàn HNX

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh
<b>Phiên sáng</b>	Khớp lệnh liên tục	09h00 – 11h30	LO
	Khớp lệnh thỏa thuận	09h00 – 11h30	
<b>Nghỉ trưa</b>	11h30 – 13h00		
<b>Phiên chiều</b>	Khớp lệnh liên tục	13h00 – 14h30	LO
	Khớp lệnh định kỳ đóng cửa	14h30 – 14h45	LO,ATC
	Khớp lệnh thỏa thuận	13h00 – 15h00	
<b>Thị trường đóng cửa</b>	15h00		

## 2.3 Lịch trình giao dịch Sàn UPCOM

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh
<b>Phiên sáng</b>	Khớp lệnh liên tục	09h00 – 11h30	LO
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 – 11h30	
<b>Nghỉ trưa</b>	<b>11h30 – 13h00</b>		
<b>Phiên chiều</b>	Khớp lệnh liên tục	13h00 – 15h00	LO

	Giao dịch thỏa thuận	13h00 – 15h00	
<b>Thị trường đóng cửa</b>	15h00		

### 3. Quy định giao dịch

#### 3.1 Quy định chung

Tiêu đề	Quy định		
	Thị trường niêm yết	Thị Trường UPCOM	Thị trường TPDN
<b>Đơn vị yết giá</b>	Khớp lệnh cổ phiếu, lô lẻ: 100 đồng Thỏa thuận: 1 đồng		1 đồng
<b>Đơn vị giao dịch</b>	Khớp lệnh liên tục :100 cổ phiếu Lô lẻ: 1 cổ phiếu Thỏa thuận: 1 cổ phiếu		1 trái phiếu
<b>Giới hạn về khối lượng giao dịch</b>	Giao dịch lô lẻ: tối thiểu 1 cổ phiếu, tối đa 99 cổ phiếu Giao dịch thỏa thuận: tối thiểu 5.000 cổ phiếu	Giao dịch lô lẻ: tối thiểu 1 cổ phiếu, tối đa 99 cổ phiếu Giao dịch thỏa thuận: tối thiểu 100 cổ phiếu	Không quy định
<b>Biên độ dao động</b>	± 10%	± 15%	Không quy định
<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thực hiện của phiên đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất	Bình quân giá quyền các giá giao dịch khớp lệnh liên tục trong ngày giao dịch gần nhất	
<b>Phương thức, bảng giao dịch</b>	Khớp lệnh liên tục; Khớp lệnh định kỳ Khớp lệnh sau giờ;	Khớp lệnh liên tục; Khớp lệnh thỏa thuận	Khớp lệnh liên tục; Khớp lệnh định kỳ; Thỏa thuận trong giờ; Thỏa thuận sau giờ

	Thỏa thuận trong giờ, Thỏa thuận sau giờ		
<b>Loại lệnh giao dịch</b>	Lệnh giới hạn LO Lệnh thị trường Market order với các điều kiện MOK; MAK; MTL; Lệnh ATC	Lệnh giới hạn LO	Lệnh giới hạn LO
<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	- Ưu tiên về giá: Lệnh được thực hiện trước đối với lệnh mua có giá cao hơn và lệnh bán có giá thấp hơn; - Ưu tiên về thời gian: Trong trường hợp có cùng mức giá, lệnh nhập vào hệ thống trước sẽ được khớp trước		
<b>Ngày GD đầu tiên/GD đặc biệt</b>	Biên độ $\pm 30\%$ Không nhận lệnh GDTT Không giao dịch lô lẻ Cổ tức cổ phiếu quỹ: $\pm 30\%$	Biên độ $\pm 40\%$ Không nhận lệnh GDTT Không giao dịch lô lẻ Cổ tức cổ phiếu quỹ, cổ tức tiền lớn hơn giá tham chiếu: $\pm 40\%$	
<b>Quản lý chứng khoán bị hạn chế giao dịch</b>	Chứng khoán hạn chế giao dịch tại HNX chỉ được phép giao dịch vào ngày thứ sáu		Không quy định

### 3.2 Quy định về sửa/hủy lệnh

- Không được phép sửa/hủy lệnh đối với tất cả các phiên định kỳ;
- Không được phép sửa/hủy lệnh đối với phiên khớp lệnh sau giờ;
- Được phép sửa (giá, khối lượng) và hủy lệnh chưa khớp hoặc phần chưa khớp của lệnh trong phiên liên tục theo quy tắc sau:

Trường hợp sửa khối lượng tăng hoặc sửa giá: Thứ tự ưu tiên của lệnh tính lại từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống;

Trường hợp sửa khối lượng giảm: Thứ tự ưu tiên của lệnh không thay đổi.

- Được phép hủy đối với lệnh thỏa thuận /lệnh quảng cáo chưa thực hiện.

### **3.3 Quy định giao dịch thỏa thuận**

- Thành viên bên mua/bán (thay mặt Nhà đầu tư) có thể nhập mới/hủy quảng cáo giao dịch thỏa thuận trên hệ thống giao dịch Sở Giao dịch Chứng khoán.
- Thành viên bên mua/bán cũng có thể thực hiện giao dịch thỏa thuận căn cứ trên Quảng cáo giao dịch thỏa thuận này.
- Thành viên bên mua/bán có thể nhập mới/hủy/chấp thuận hoặc từ chối giao dịch thỏa thuận.
- Lệnh thỏa thuận/quảng cáo chưa khớp được nhập ở bảng thỏa thuận trong giờ hết hiệu lực khi bảng kết thúc giao dịch. Thành viên sẽ thực hiện lệnh thỏa thuận mới trên bảng sau giờ nếu muốn duy trì giao dịch.

### **3.4 Quy định về thanh toán:**

- Giao dịch cổ phiếu, chứng chỉ quỹ: bù trừ đa phương ngày T+2.
- Giao dịch trái phiếu: bù trừ đa phương ngày T+1.